

Số: **54** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 409/TTr-BDT ngày 08/4/2024, UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 07/7/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình năm 2022, 2023 và 2024. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện tiêu chí phân bổ vốn tại khoản 2 Điều 9 Quy định kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 để thực hiện Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc dự án 5 của Chương trình phát sinh khó khăn, vướng mắc, đến nay chưa triển khai thực hiện được, cụ thể như sau:

1. Về thực hiện Nội dung 1: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc (bao gồm thực hiện nội dung bồi dưỡng kiến thức dân tộc và bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số) đã phân bổ cho Ban Dân tộc tỉnh 100% tổng số vốn sự nghiệp của Nội dung 1 để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, theo Kế hoạch số 220-KH/TU ngày 11/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 đã giao Sở Nội vụ thực hiện bồi dưỡng tiếng dân tộc (tiếng H're và Co) cho công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đang công tác trên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Để tránh chồng chéo, trùng lặp trong việc thực hiện nhiệm vụ và góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với nội dung bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, Ban Dân tộc tỉnh và Sở Nội vụ đã thống nhất¹ trình UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho Sở Nội vụ thực hiện nội dung bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để phù hợp với nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 220-KH/TU ngày 11/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Về thực hiện Nội dung 2: Đào tạo đại học, sau đại học. Theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì phân bổ vốn cho UBND các huyện để thực hiện.

Theo khoản 24 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định: “*Kinh phí đào tạo đại học, sau đại học được phân bổ cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện theo phương thức ký kết hợp đồng đặt hàng đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học. Việc lựa chọn phương thức ký hợp đồng đặt hàng do UBND cấp tỉnh xem xét quyết định*”; mặt khác, qua báo cáo của UBND các huyện, hiện nay không thể triển khai thực hiện do đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo đại học, sau đại học có nhu cầu theo học rất đa dạng ngành nghề và địa bàn học tập, với cơ chế thực hiện như hiện nay rất khó khăn cho UBND các huyện trong việc ký hợp đồng các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học. Đồng thời, tại Kết luận số 2038-KL/TU ngày 21/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra đối với Chi bộ Ban Dân tộc tỉnh và Báo cáo số 121/BC-HĐND ngày 14/07/2023 của Ban Dân tộc của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã yêu cầu, kiến nghị thực hiện rà soát các nhiệm vụ phân công cho các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh và các địa phương liên quan để thực hiện phân công lại nhiệm vụ cho rõ ràng, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng của từng cơ quan, đơn vị và địa phương, từ đó xác định tỷ lệ phân bổ nguồn vốn cho phù hợp, nhằm đảm bảo

¹ Tại Công văn số 2492/SNV-CCVC ngày 5/12/2023 của Sở Nội vụ.

thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Xuất phát từ những nội dung trên thì việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết để làm căn cứ pháp lý trong việc phân bổ vốn cho các sở, ban ngành tỉnh thực hiện các chính sách đối với đối tượng thụ hưởng theo đúng quy định của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 Quy định kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022, như sau:

“2. Tiêu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

a) Phân bổ vốn đầu tư: Không.

b) Phân bổ vốn sự nghiệp:

* Phân bổ vốn sự nghiệp cho Nội dung 1: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc bằng 50% tổng vốn sự nghiệp của Tiêu dự án 2, cụ thể:

Phân bổ cho Ban Dân tộc tỉnh không quá 50% tổng số vốn sự nghiệp của Nội dung 1, phân bổ cho Sở Nội vụ không thấp hơn 50% tổng số vốn sự nghiệp của Nội dung 1.

Phân bổ cho các huyện: Không.

* Phân bổ vốn sự nghiệp cho Nội dung 2: Đào tạo đại học, sau đại học bằng 50% tổng vốn sự nghiệp của Tiêu dự án 2, cụ thể:

Phân bổ cho Sở Nội vụ không quá 50% tổng số vốn sự nghiệp của Nội dung 2 (để thực hiện nhiệm vụ đào tạo sau Đại học).

Phân bổ cho các huyện: Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Số điểm	Số lượng	Tổng số điểm
1	Mỗi học viên đào tạo đại học	1,1	a	1,1 x a
Tổng cộng điểm				

Số lượng (a) căn cứ nhu cầu thực tế của địa phương.”.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp thứ 23 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn (được quy định tại khoản 44, Điều 1, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin140}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn